

**GIẤY CHỨNG NHẬN CHẤT LƯỢNG AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ
BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG XE MÁY CHUYÊN DÙNG NHẬP KHẨU**
(Certificate of conformity from inspection of technical safety quality and environmental
protection for imported transport construction machinery-TCM)

Tình trạng xe máy chuyên dùng (TCM's status): Đã qua sử dụng

Người nhập khẩu (Importer): CÔNG TY TNHH TÂM MINH NGUYỄN

Địa chỉ (Address): Số 60C, Đường số 22 tháng 12, khu phố Lộc Du, Phường Trảng Bàng, Thị Xã Trảng Bàng, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam

Loại xe máy chuyên dùng (TCM's type): Xe lu rung

Nhãn hiệu (Trade mark): MIKASA

Mã kiểu loại (Model code): MRH-600DS

Tên thương mại (Commercial name): MRH600DS

Số khung (Chassis Nº): L5387

Số động cơ (Engine Nº): 063758

Nước sản xuất (Production country): JAPAN

Năm sản xuất (Production year): Không xác định

Số tờ khai hàng hóa nhập khẩu/ngày (Customs declaration Nº/date): 106732568460/19/11/2024

Thời gian/Địa điểm kiểm tra (Inspection date/site): 13/12/2024 / Tỉnh Long An

Số biên bản kiểm tra (Inspection record Nº): 016746/24MC-008/004

Số đăng ký kiểm tra (Registered Nº for inspection): 016746/24MC

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN
(Major technical specification)

Khối lượng bản thân (Kerb mass):	575	kg
Kích thước bao: Dài x Rộng x Cao (Overall dimensions: L x W x H):	2620 x 692 x 1130	mm
Ký hiệu, loại động cơ (Engine model, engine type):	NFAD6-EKMK, 4 kỳ, 1 xi lanh	
Loại nhiên liệu (Fuel):	Diesel	
Công suất lớn nhất của động cơ/ tốc độ quay (Max. engine output/ rpm):	3,9/2500	kW/rpm
Vận tốc di chuyển lớn nhất (Max travelling speed):	3,0	km/h

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐẶC TRƯNG
(Special technical specification)

Lực rung lớn nhất (Max vibration force):	10,8	kN
Biên độ rung (Vibration amplitude):	---	mm
Tần số rung (Vibration frequency):	55	Hz
Số lượng/Kích thước bánh lu trước (Quantity/Front roller size):	01/355x650	-/mm
Số lượng/Kích thước bánh lu sau (Quantity/Rear roller size):	01/355x650	-/mm

Xe máy chuyên dùng đã được kiểm tra và đạt yêu cầu theo Thông tư số 89/2015/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

This TCM has been inspected and satisfied with requirements of the Circulars Nº 89/2015/TT-BGTVT to be issued on Dec 31st 2015 by Minister of Ministry of Transport.

Hà Nội, ngày 17 tháng 12 năm 2024

Cơ quan kiểm tra

(Inspection body)

TL. CỤC TRƯỞNG

KT. TRƯỞNG PHÒNG CHẤT LƯỢNG XE CƠ GIỚI
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Quân